

KẾ HOẠCH
Kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2025
của UBND xã Bình Chương

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện Công văn số 1854/TTR-NV7 ngày 01/02/2025 của Thanh tra tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

UBND xã Bình Chương xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2025, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc thực hiện kê khai và công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập (*viết tắt là bản kê khai*) của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập (*viết tắt là người kê khai*) nhằm công khai, minh bạch và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan; phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Người kê khai phải kê khai trung thực về tài sản, thu nhập, giải trình trung thực về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Việc công khai bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai phải đúng quy định của Luật Phòng chống tham nhũng và văn bản hướng dẫn thi hành.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập

+ Đối với người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.

+ Đối với kê khai phục vụ công tác cán bộ: Được thực hiện đối với những người có nghĩa vụ kê khai khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại,

cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

+ Đối với kê khai hàng năm: Được thực hiện đối với những người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ (*UBND xã sẽ ban hành quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025*).

+ Đối với kê khai bổ sung: Được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên theo khoản 2 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

** Lưu ý: Những người thuộc diện kê khai hàng năm nếu có biến động về tài sản, thu nhập thì không thực hiện kê khai bổ sung riêng, mà thực hiện kê khai vào bản kê khai hàng năm. Các trường hợp thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và kê khai phục vụ công tác cán bộ phát sinh trong năm, ngoài việc lưu trữ theo hồ sơ cán bộ, còn phải gửi 01 bản cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận bản kê khai của người có trách nhiệm kê khai tài sản, thu nhập (không chờ đến cuối năm).*

2. Tiếp nhận, bàn giao, quản lý

- Người kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu và lập 02 (hai) bản kê khai nộp cho cơ quan, đơn vị mình quản lý để thực hiện thủ tục công khai và nộp về UBND xã qua Phòng Văn hóa – Xã hội xã. Thời gian hoàn thành **trước ngày 30/12/2025**.

- Phòng Văn hóa – Xã hội tiếp nhận Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, tổng hợp tham mưu UBND xã phê duyệt và bàn giao cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (*Thanh tra tỉnh*) theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Đồng thời, lưu hồ sơ phục vụ công tác quản lý cán bộ và bàn giao cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã theo quy định tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

3. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Sau khi người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập giao nộp bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025, các cơ quan, đơn vị tiến hành công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 đảm bảo theo Điều 11 Nghị định số 130, chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 và báo cáo kết quả thực hiện công khai tài sản, thu nhập năm 2025 về cho Phòng Văn hóa – Xã hội (theo mẫu đính kèm) **trước ngày 05/01/2025**.

4. Mẫu kê khai tài sản, thu nhập

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập (*lần đầu, hàng năm, phục vụ công tác cán bộ, bổ sung*) phải nghiên cứu và nắm kỹ các nội dung về Hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập tại Phần B Phụ lục I và Phụ lục II được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.

- Kế khai hằng năm: thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Kế khai bổ sung: thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc xã chịu trách nhiệm triển khai, phổ biến Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị mình; xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện Kế hoạch này đúng quy định.

3. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội theo dõi, tham mưu, tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công khai tài sản, thu nhập năm 2025 cho UBND xã.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa – Xã hội tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT: Đảng ủy, TT HĐND xã;
- UBKT Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã (bao gồm các đơn vị trường học thuộc xã);
- VP HĐND&UBND: C, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Tâm